

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC THÁC
TỈNH THANH HÓA
Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bá Th-óc, ngày 13 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SƠ THẨM THUẬN CÔNG CHỨC CÔNG NG SƠ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2018/TLST/ HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa :

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị A Sinh năm: 1983

Nơi c- trú: Thôn N T , xã T T , huyện T T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Văn H ; Sinh năm: 1980

Nơi c- trú: Làng □, xã Đ Q , huyện B T, Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẨM:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị A và anh Hà Văn H .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Đỗ Thị A và anh Hà Văn H đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Đỗ Thị A và anh Hà Văn H có 01 con chung là cháu Hà Thị B sinh ngày 21/07/2003. Chị Đỗ Thị A và anh Hà Văn H tự nguyện thỏa

thuận khi ly hôn anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị B cho đến khi thành niên, anh H không yêu cầu chị An cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đỗ Thị A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Đỗ Thị A và anh Hà Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Đỗ Thị A và anh Hà Văn H tự nguyện thỏa thuận: Chị Đỗ Thị A chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nh- ng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho chị Đỗ Thị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số: AA/2015/0004864 ngày 02/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Th- ớc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- ...
- Lưu hồ sơ vụ án.

THỘM PH

Trần Thị Quyên

